

Số: 247 /BC-CCTHADS

Đăk Glei, ngày 10 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

Công tác Thi hành án dân sự năm 2021 và Phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2022

Thực hiện Thông báo số 31/TB-HĐND ngày 03/11/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum, về Thông báo nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp thứ hai HĐND huyện khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Glei báo cáo công tác thi hành án dân sự năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2022 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC

1. Tình hình quán triệt, triển khai thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội, Quyết định của Bộ trưởng, của Tổng cục trưởng về thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2021

Nhận thức được tầm quan trọng của việc thực hiện Nghị quyết số 111/2015/QH13 của Quốc hội, Quyết định của Bộ trưởng, của Tổng cục trưởng về thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2021. Đơn vị đã xây dựng kế hoạch trọng tâm đề nghị và được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt kế hoạch công tác năm 2021. Trên cơ sở đó, đơn vị đã triển khai kế hoạch trọng tâm công tác của đơn vị, ban hành quyết định giao chỉ tiêu cụ thể cho từng Chấp hành viên dựa trên quyết định giao chỉ tiêu của Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

2. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

- Đơn vị chủ động và thường xuyên chỉ đạo, điều hành nhằm triển khai thực hiện chỉ tiêu, chỉ đạo thực hiện tốt công tác rà soát, phân loại án tại đơn vị, đôn đốc Chấp hành viên tăng cường công tác giải quyết án kết hợp phổ biến, tuyên truyền pháp luật để nâng cao nhận thức trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với người dân, nhất là người dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện;

- Luôn làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, công chức. Định hướng cho cán bộ, công chức thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan.

3. Kết quả thi hành án dân sự

3.1. Việc ban hành Quyết định thi hành án; gửi Quyết định thi hành án; đình chỉ thi hành án; thu hồi, sửa đổi, bổ sung, hủy quyết định về thi hành án

Việc ban hành các loại quyết định thi hành án, đơn vị đều tuân thủ theo đúng quy trình và thủ tục pháp luật đã quy định. Đồng thời cũng đã thực hiện việc gửi các loại quyết định cho đương sự và các cơ quan có thẩm quyền đầy đủ và đúng thời hạn.

3.2. Kết quả rà soát, xác minh, phân loại án

Lãnh đạo đơn vị đã chỉ đạo cán bộ, Chấp hành viên của đơn vị thường xuyên rà soát, phân loại chính xác các loại án. Chấp hành viên xây dựng công tác cụ thể giải quyết triệt để các vụ việc có điều kiện thi hành, tránh tình trạng khiếu nại, khiếu kiện. Đồng thời tiến hành xác minh lại các vụ việc chưa có điều kiện thi hành. Qua công tác phân loại án, đơn vị đã thi hành có hiệu quả những vụ việc có điều kiện thi hành. Đồng thời tổ chức thi hành kịp thời, đúng quy định của pháp luật về các loại việc.

3.3. Kết quả thi hành án dân sự về việc và tiền

Kết quả thi hành án dân sự (tính từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/10/2021) như sau:

a) Kết quả thi hành về việc:

- Tổng số việc đã thụ lý là: **91 việc** (Số kỳ trước chuyển sang: 15 việc; số thụ lý mới: 76 việc), giảm 05 việc (5,21%) so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

+ Số ủy thác thi hành án: 0 việc;

+ Số Cục THADS rút lên thi hành: 0 việc;

- Tổng số việc phải thi hành là: **91 việc**. Trong đó:

+ Số việc có điều kiện thi hành: 78 việc (Chiếm 85,71% so với số việc phải thi hành);

+ Số việc chưa có điều kiện thi hành: 13 việc ⁽¹⁾ (Chiếm 14,29% so với số việc phải thi hành).

- Đã thi hành xong hoàn toàn: 63 việc (trong đó: đình chỉ 01 việc) (Chiếm 81% trên số có điều kiện thi hành), giảm 13 việc (17,11%) so với cùng kỳ năm trước.

- Số việc còn tồn chuyển kỳ sau là: 28 việc, tăng 10 việc (55,55%) so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

+ Số việc có điều kiện thi hành: 15 việc

+ Số việc chưa có điều kiện thi hành: 13 việc.

- Tổng số việc chưa có điều kiện thi hành án chuyển sang sổ theo dõi riêng là 23 việc.

b) Kết quả thi hành về tiền:

- Tổng số tiền đã thụ lý là: **3.667.765.000 đồng** (Số kỳ trước chuyển sang: 1.411.612.000 đồng; số thụ lý mới: 2.256.153.000 đồng), giảm 3.318.845.000 đồng (71,51%) so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

+ Số ủy thác thi hành án: 0 đồng;

+ Số Cục THADS rút lên thi hành: 0 đồng;

- Tổng số tiền phải thi hành là: **3.667.765.000 đồng**. Trong đó:
 - + Số tiền có điều kiện thi hành: 2.193.392.000 đồng (*Chiếm 59,80% so với số tiền phải thi hành*);
 - + Số tiền chưa có điều kiện thi hành: 1.474.373.000 đồng ⁽²⁾ (*Chiếm 40,20% so với số tiền phải thi hành*).
- Đã thi hành xong hoàn toàn số tiền: 1.358.052.000 đồng (*trong đó: đình chỉ 30.660.000 đồng*) (*Chiếm 61,92% so với số tiền có điều kiện thi hành*), giảm 2.182.150.000 đồng tiền (*61,64%*) so với cùng kỳ năm trước.
- Số tiền còn tồn chuyển kỳ sau là: 2.309.713.000 đồng, giảm 1.135.995.000 đồng (*321,97%*) so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:
 - + Số tiền có điều kiện thi hành: 835.340.000 đồng
 - + Số tiền chưa có điều kiện thi hành: 1.474.373.000 đồng
- Tổng số tiền chưa có điều kiện thi hành án chuyển sang sổ theo dõi riêng là 2.454.467.000 đ.

3.4. Về thi hành án đối với các khoản thu cho Ngân sách Nhà nước (tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/10/2021).

- Số việc phải thi hành là 38 việc, giảm 18 việc (*9,1%*) so với cùng kỳ năm trước (*Trong đó: số kỳ trước chuyển sang: 6 việc; số thụ lý mới: 32 việc*), tương ứng với số tiền là 419.908.000 đồng, giảm 123.460.000 đồng (*22,72%*) so với cùng kỳ năm trước (*Trong đó: Số kỳ trước chuyển sang: 79.476.000 đồng; số thụ lý mới: 366.731.000 đồng*), Trong đó:
 - + Số ủy thác thi hành án: 0 việc, với số tiền 0 đồng.
- Tổng số việc phải thi hành là: 38 việc, với số tiền là: 419.908.000.000 đồng. Trong đó:
 - + Số có điều kiện thi hành: 33 việc, với số tiền 387.823.000 đồng;
 - + Số chưa có điều kiện thi hành: 05 việc, với số tiền 32.085.000 đồng.
- Kết quả:
 - + Đã thi hành xong hoàn toàn 28 việc (*giảm 15 việc (34,88%) so với cùng kỳ năm trước*), với số tiền là 308.602.000 đồng (*giảm 82.985.000 đồng (21,19%) so với cùng kỳ năm trước*). Đạt tỷ lệ 85% về việc và 80% về tiền (*Tính trên số có điều kiện thi hành*).
 - + Đang thi hành 5 việc, tương ứng với số tiền là 79.221.000 đồng

⁽¹⁾⁽²⁾: Lý do có 13 việc, tương ứng với số tiền 1.474.373.000 đồng chưa có điều kiện thi hành án là vì người phải thi hành án đang chấp hành án hình phạt tù; Không có thu nhập hoặc có thu nhập chỉ bảo đảm cuộc sống tối thiểu cho người phải thi hành án, người mà họ có trách nhiệm nuôi dưỡng và không có tài sản để thi hành án hoặc có tài sản nhưng giá trị tài sản chỉ đủ để thanh toán chi phí cưỡng chế thi hành án hoặc tài sản theo quy định của pháp luật không được kê biên, xử lý để thi hành án (*Điểm a khoản 1 điều 44a Luật Thi hành án dân sự*).

3.5. Về kết quả thi hành các khoản thu hồi tiền, tài sản trong các vụ án tham nhũng

Tính đến ngày 31/10/2021, đơn vị không có vụ việc nào liên quan đến các vụ án tham nhũng. Vì vậy đơn vị cũng không có thi hành các khoản thu hồi tiền, tài sản.

3.6. Về tình hình giải quyết các vụ việc liên quan đến tín dụng, ngân hàng

Tính đến ngày 31/10/2021, tổng số việc phải thi hành loại này 05 việc, tương ứng với số tiền là 2.720.896.000 đồng (*chiếm 5,26% về việc và 74,44% về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành*).

Kết quả: trong số việc loại này, đã thi hành được 01 việc thu được số tiền là 1.511.855.000 đồng (*trong đó đình chỉ 01 việc, tương ứng số tiền 30.660.250 đồng*), đạt tỷ lệ 20% về việc và 55,56% về tiền, (*tăng 01 việc (100%); giảm 677.125.000 đồng (giảm 30,93%) so với cùng kỳ năm 2020*)

3.7. Bảo quản tài sản thi hành án

Việc giao nhận, bảo quản, quản lý và xử lý vật chứng được đơn vị tiến hành tại trụ sở của cơ quan thi hành án dân sự huyện. Đơn vị luôn thực hiện tốt, theo quy trình, thủ tục và đúng theo quy định của pháp luật không để xảy ra tình trạng mất mát, hư hỏng tang vật.

3.8. Kê biên, bán đấu giá tài sản thi hành án

Tính đến ngày 31/10/2021, tổng số vụ việc đã kê biên tài sản, định giá và bán đấu giá là 02 việc, tương ứng với số tiền là 948.481.000 đồng.

3.9. Về kết quả xét miễn, giảm thi hành án

Đơn vị cũng đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân rà soát các trường hợp được xét miễn, giảm thi hành án. Tuy nhiên không có trường hợp nào đủ điều kiện để xét miễn, giảm thi hành án theo quy định.

3.10. Tình hình, kết quả tổ chức cưỡng chế thi hành án

Tính đến ngày 31/10/2021, đơn vị đã ban hành 02 quyết định cưỡng chế, tăng (giảm) 0 trường hợp so với cùng kỳ, do có 0 trường hợp đương sự tự nguyện thi hành án, nên thực tế số việc phải tổ chức cưỡng chế là 02 trường hợp, tăng (giảm) 0 trường hợp so với cùng kỳ, trong đó có 02 cuộc cưỡng chế không huy động lực lượng liên ngành, tăng (giảm) 0 trường hợp so với cùng kỳ; số việc cưỡng chế thành công 02 việc, số việc cưỡng chế chưa thành công 0 việc.

4. Công tác hướng dẫn nghiệp vụ và công tác kiểm tra

- Trong công tác xin ý kiến chỉ đạo nghiệp vụ thi hành án, đơn vị thường xuyên quán triệt đến cán bộ, Chấp hành viên phải thường xuyên nghiên cứu hồ sơ và thực hiện theo đúng quy trình, thủ tục. Vì vậy, đơn vị vẫn chưa có hồ sơ nào cần phải xin ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ của Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

- Về kiểm tra (*kiểm tra toàn diện, kiểm tra theo chuyên đề, kiểm tra về công tác phân loại án...*): Căn cứ theo kế hoạch của Cục Thi hành án dân sự tỉnh, đơn vị đã có kế hoạch tự kiểm tra nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ thi hành án dân sự tại địa phương. Trong năm 2021 đơn vị cũng có 01 cuộc kiểm tra toàn diện của Cục Thi hành án dân sự tỉnh. Qua kiểm tra đã phát hiện một số vi phạm, sai sót nhỏ, qua đó đơn vị, chấp hành viên và các bộ phận tiếp thu và kịp thời rút kinh nghiệm.

5. Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

Công tác tiếp công dân được đơn vị chú trọng, thường xuyên bố trí phân công cán bộ có chuyên môn cao và có phẩm chất, đạo đức tốt thực hiện việc tiếp công dân. Vì vậy, trong thời gian qua đơn vị không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo nào của công dân.

6. Công tác giải quyết các vụ việc thi hành án trọng điểm, các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp kéo dài

Đơn vị không có các vụ việc thi hành án dân sự trọng điểm nào theo những tiêu chí được quy định tại Quyết định số 907/QĐ-TCTHADS ngày 29/02/2016 và cũng không có các vụ việc nào khiếu nại, tố cáo phức tạp kéo dài cần giải quyết.

7. Công tác bồi thường Nhà nước và bảo đảm tài chính trong lĩnh vực THADS

Tính đến ngày 31/10/2021, đơn vị không có vụ việc nào vi phạm phải áp dụng theo luật bồi thường Nhà nước.

8. Công tác tổ chức cán bộ và đào tạo, bồi dưỡng

- Về công tác tổ chức, cán bộ: Đơn vị có 08/08 biên chế được giao, trong đó: 01 Chấp hành viên trung cấp, 02 Chấp hành viên sơ cấp (*01 Chấp hành viên trung cấp là Chi cục trưởng và 01 Chấp hành viên là Phó Chi cục trưởng*), 01 Kế toán, 01 Thẩm tra viên và 03 hợp đồng theo Nghị định 161 của Chính phủ.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ: Đơn vị tiếp tục quan tâm và tạo điều kiện cho cán bộ, công chức tham gia các lớp nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị.

9. Công tác thống kê, quản lý dữ liệu và ứng dụng CNTT

- Công tác thống kê, báo cáo được thực hiện kịp thời, đầy đủ theo quy định của Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 và Thông tư số 06/2019/TT-BTP ngày 21/11/2019 của Bộ Tư pháp.

- Ngay từ đầu năm, lãnh đạo đơn vị đã coi nhiệm vụ đưa CNTT vào ứng dụng trong quá trình làm việc là một mục tiêu quan trọng, nhằm nâng cao hiệu quả chuyên môn, nghiệp vụ và chỉ đạo thực hiện nhiều giải pháp nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thi hành án dân sự; tăng cường sử dụng văn bản điện tử thay thế cho các văn bản giấy trong quản lý chỉ đạo, điều hành; từng bước chuyển sang làm việc dựa trên văn bản điện tử, cập nhật thông tin thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án, nhất là các trang thông tin về văn bản quy phạm pháp luật, thủ tục hành chính, hướng dẫn nghiệp vụ, hỏi đáp pháp luật...; tuân thủ các quy định về an ninh, an toàn, bảo mật thông tin



trong quá trình cung cấp, cập nhật và khai thác, sử dụng thông tin trong môi trường mạng.

10. Việc kiến nghị người có thẩm quyền kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm hoặc tái thẩm đối với bản án, quyết định theo quy định của pháp luật

Qua việc tiếp nhận bản án, quyết định của tòa án đã có hiệu lực pháp luật, đơn vị không thấy có vướng mắc gì nên không có văn bản kiến nghị người có thẩm quyền kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm hoặc tái thẩm.

11. Việc trả lời kháng nghị, kiến nghị của Viện kiểm sát; xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền; kiến nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người vi phạm

Đơn vị đã giải quyết triệt để các vụ việc có điều kiện thi hành, tổ chức thi hành kịp thời, đúng quy định của pháp luật, tránh tình trạng khiếu nại, khiếu kiện. Vì vậy đơn vị không có kháng nghị, kiến nghị của Viện kiểm sát; xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền; kiến nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người vi phạm.

12. Công tác phối hợp với các cơ quan liên quan trong tổ chức thi hành án dân sự trên địa bàn

Trong thời gian qua, mối quan hệ phối hợp với các cơ quan Tòa án, Kiểm sát, Công an và các ngành chức năng khác cũng như chính quyền cơ sở được tăng cường, nhất là việc phối hợp thực hiện công tác xác minh, tổ chức cưỡng chế, trao đổi, bàn bạc, thống nhất hướng giải quyết những vụ việc khó khăn, vướng mắc. Đơn vị cùng các cơ quan Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện thực hiện tốt quy chế phối hợp liên ngành, đồng thời cũng đã thực hiện tốt quy chế số 14/2013/QCLN/BTP-BCA-TANDTC-VKSNDTC. Ban chỉ đạo THADS huyện hoạt động theo đúng quy định của Thông tư 05/2016/TTLT-BTP-BCA-BTC-TANDTC-VKSNDTC... đã tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan THADS hoàn thành nhiệm vụ.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện cũng đã tiếp tục phối hợp chặt chẽ với trại giam, trại tạm giam, cơ quan Công an trong việc thu tiền, trả lại tài sản và cấp giấy chứng nhận cho người phải thi hành án là phạm nhân đang chấp hành hình phạt tù.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Có sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân huyện và trực tiếp là Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum.

- Công tác tổ chức thi hành án đã đạt được kết quả nhất định, công tác thu nộp, chi trả tiền thi hành án được thực hiện đầy đủ, việc quản lý sử dụng phí thi hành án bảo đảm đúng quy định; việc tiếp công dân được thực hiện có nề nếp, bảo đảm đúng pháp luật.

- Hệ thống sổ sách về thi hành án, hồ sơ về thi hành án được lập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của pháp luật.

- Năng lực của đội ngũ Chấp hành viên, Thẩm tra viên, cán bộ thi hành án dân sự huyện Đắk Glei có đủ năng lực chuyên môn, có khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong công tác giải quyết chuyên môn và các công tác khác luôn có sự trao đổi và nghiên cứu kỹ các văn bản, vận dụng đúng quy định pháp luật trong giải quyết thi hành án nên kết quả giải quyết thi hành án đạt kết quả cao.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trên các mặt công tác

a. Tồn tại, hạn chế

- Số việc và tiền chưa có điều kiện còn cao;
- Công tác bảo quản tang vật còn chưa được đảm bảo.

b. Nguyên nhân

- Số án cũ và mới chưa có điều kiện không giảm.
- Kho vật chứng đơn vị chưa được xây dựng nên rất khó khăn cho việc bảo quản vật chứng, tang vật vụ án.

3. Khó khăn, vướng mắc

- Phần lớn các đương sự đang chấp hành án hình phạt tù, bản thân đương sự và gia đình không có tài sản để thi hành án;

- Kho vật chứng đơn vị chưa được xây dựng nên việc bảo quản vật chứng, tang vật vụ án vẫn còn một số khó khăn.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Phương hướng, nhiệm vụ

- Tiếp tục tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh, chỉ đạo của lãnh đạo đơn vị đặc biệt là vai trò của người đứng đầu; Tiếp tục thực hiện tốt công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của các cơ quan, tổ chức, công dân;

- Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức thi hành án. Tiếp tục thực hiện quy chế phối hợp liên ngành có hiệu quả. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính trong thi hành án dân sự. Duy trì hoạt động và nâng cao hiệu quả của Ban chỉ đạo thi hành án dân sự huyện;

- Thực hiện tốt các giải pháp để ngăn chặn, phòng ngừa tham nhũng tại đơn vị; quản lý tốt các hoạt động thu chi liên quan đến ngân sách không để xảy ra tình trạng thu, chi trái quy định của pháp luật và phát sinh tình trạng tham nhũng;

- Thường xuyên tổ chức, phổ biến các quy định pháp luật dân sự mới cho công chức, người lao động, nhất là đội ngũ Chấp hành viên, Thẩm tra viên và thư ký thi hành án; bảo đảm áp dụng pháp luật thống nhất đồng bộ, tạo sự chuyển biến căn bản công tác thi hành án dân sự trong thời gian tới;

- Tiếp tục thực hiện tốt chỉ thị số 05/CT-TTg, ngày 16/2/2017 của thủ Tướng Chính phủ, về việc tăng cường công tác thi hành án dân sự;

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về thi hành án dân sự đến mọi người dân, nhất là các xã vùng sâu, vùng xa; đặc biệt chú trọng đến các biện pháp thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành án, hạn chế tối đa việc thực hiện cưỡng chế thi hành án;

- Tập trung giải quyết triệt để các vụ việc có điều kiện thi hành, đồng thời đưa ra các giải pháp chủ yếu và có các biện pháp xử lý án tồn đọng. Tiếp tục chú trọng công tác rà soát, phân loại án, đẩy nhanh tiến độ thi hành án, giảm lượng án tồn đọng và thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật;

- Duy trì việc thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, quy chế tiếp dân, quy chế hoạt động công vụ và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ chính trị tại địa phương;

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, chính xác chế độ báo cáo thống kê định kỳ, đột xuất. Chấp hành nghiêm túc và có sự phối hợp với các ngành liên quan để thống nhất số liệu, đảm bảo kịp thời theo yêu cầu của cấp ủy, chính quyền địa phương;

- Tiếp tục nâng cao chất lượng và tập trung chỉ đạo việc tổ chức thi hành án, nhất là đối với những vụ án liên quan đến tín dụng ngân hàng;

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 04 của Tỉnh ủy về việc giúp đỡ các xã, thôn, làng đặc biệt khó khăn.

2. Các giải pháp chủ yếu

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục pháp luật và thông tin kịp thời các hoạt động về thi hành án dân sự;

- Xây dựng kế hoạch và chủ động phối hợp với các ngành hữu quan tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thi hành án dân sự;

- Duy trì, phát triển phong trào thi đua, gắn chặt phong trào thi đua với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của công chức và xác định thi đua là biện pháp, động lực nâng cao hiệu quả công tác. Kịp thời nêu gương các cá nhân điển hình tiên tiến, những cách làm có hiệu quả để biểu dương, khen thưởng những cá nhân đạt thành tích tốt trong công tác;

- Tăng cường quản lý chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức thi hành án dân sự, nâng cao ý thức trách nhiệm, siết chặt kỷ cương, kỷ luật công vụ tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong lề lối làm việc của cán bộ, công chức nhất là đối với đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cơ quan thi hành án dân sự.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Với Hội đồng nhân dân huyện

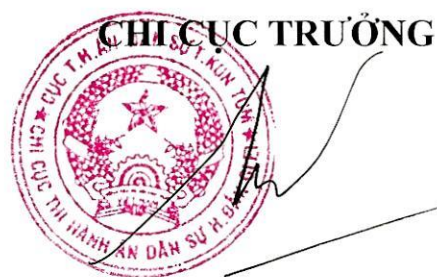
2. Với Ủy ban nhân dân huyện

Kịp thời chỉ đạo các cơ quan hữu quan, chính quyền địa phương phối hợp tốt trong công tác thi hành án dân sự trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo công tác thi hành án dân sự năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glei./.

Nơi nhận:

- TT HĐND (b/c);
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT-CCTHA.



Châu Văn Sơn

